TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HÒN ĐẤT** **TỈNH KIÊN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 46/2024/HNGĐ-ST.
Ngày: 24/4/2024
Về việc: *"Xin ly hôn, nuôi con chung và cấp dưỡng nuôi con chung"*.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒN ĐẤT - TỈNH KIÊN GIANG

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông **Đặng Thanh Sang**

Các Hội thẩm nhân dân: Bà **Nguyễn Thị Kim Hoa**

Bà **Hà Thị Kim Thu**

Thư ký phiên toà: Bà **Nguyễn Ngọc Diệp** - Thư ký TAND huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòn đất tham phiên tòa: Không.

Ngày 24 tháng 4 năm 2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang xét xử công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 35/2024/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 02 năm 2024 về việc: "*Xin ly hôn, nuôi con chung và cấp dưỡng nuôi con*". Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 37/2024/QĐST - HNGĐ, ngày 18/3/2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 07/2024/QĐST-HNGĐ ngày 03/4/2024 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Hà Hoài T**, sinh năm 1998 (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

Địa chỉ: tổ 12, ấp Số 8, xã S, huyện H, tỉnh K.

Bị đơn: Anh **Nguyễn Quốc N**, sinh năm 1996 (Vắng mặt).

Địa chỉ: tổ 12, ấp Số 8, xã S, huyện H, tỉnh K.

NỘI DUNG VỤ ÁN

** Theo đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Nguyễn Hà Hoài T trình bày như sau:*

- Về hôn nhân: Chị Nguyễn Hà Hoài T và anh Nguyễn Quốc N tự tìm hiểu yêu thương nhau, sau đó được hai bên gia đình đồng ý tổ chức đám cưới vào năm 2015, có đăng ký kết hôn và được UBND xã Sơn Kiên cấp giấy chứng nhận kết hôn vào ngày 26/10/2016. Thời gian đầu, vợ chồng sống rất hạnh phúc, nhưng thời gian sau thì xảy ra mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, thường xuyên cự cãi nhau. Đến đầu năm 2023 do mâu thuẫn trầm trọng nên chị T và anh N đã sống ly thân cho đến nay. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng đã mâu thuẫn trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, không thể hàn gắn được. Do đó, chị Nguyễn Hà Hoài T yêu cầu được ly hôn với anh Nguyễn Quốc N.

- Về con chung: Chị Nguyễn Hà Hoài T và anh Nguyễn Quốc N có 02 người con chung tên Nguyễn Quốc A, sinh ngày 17/12/2015 và Nguyễn Ngọc Mẫn N, sinh ngày 09/01/2019 hiện đang ở với chị T. Sau khi ly hôn chị Nguyễn Hà Hoài T yêu cầu được nuôi dưỡng các con chung đến tuổi trưởng thành và yêu cầu anh Nguyễn Quốc N cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 4.000.000 đồng/2 người con, cấp dưỡng cho đến khi các con chung đủ 18 tuổi. Tuy nhiên, trong quá trình giải quyết vụ án chị T xin rút lại yêu cầu cấp dưỡng đối với anh N. Nay chị không yêu cầu anh N phải cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Chị Nguyễn Hà Hoài T và anh Nguyễn Quốc N không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết;

- Về nợ chung: Chị Nguyễn Hà Hoài T và anh Nguyễn Quốc N không có nợ ai và cũng không cho ai vay nợ nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

** Trong quá trình giải quyết vụ án anh Nguyễn Quốc N trình bày như sau*: Trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án tiến hành tống đạt các văn bản tố tụng theo quy định cho anh Nguyễn Quốc N nhưng anh N vẫn vắng mặt, do đó không có lời khai của anh Nguyễn Quốc N.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra tại phiên Tòa, căn cứ kết quả tranh luận tại phiên toà Hội đồng xét xử nhận định vụ án này như sau:

[1] Về thẩm quyền: Theo nội dung đơn xin ly hôn của chị Nguyễn Hà Hoài T thì đây là tranh chấp về hôn nhân và gia đình, bị đơn trong vụ án có nơi cư trú tại ấp Số 8, xã Sơn Kiên, huyện Hòn Đất nên quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự 2015 vụ án thuộc thẩm giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hòn Đất.

[2] Về thủ tục tố tụng: Chị Nguyễn Hà Hoài T có đơn xin xét xử vắng mặt. Anh Nguyễn Quốc N đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai những vẫn vắng mặt không có lý do. Do đó Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt đương sự theo quy định tại các Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về nội dung vụ án*:*

[3.1]. Về hôn nhân: Chị Nguyễn Hà Hoài T và anh Nguyễn Quốc N là vợ chồng hợp pháp do đã được UBND xã Sơn Kiên, huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang cấp giấy chứng nhận kết hôn vào ngày 26/10/2016. Điều đó phù hợp với Giấy chứng nhận kết hôn của chị T và anh N mà chị T đã giao nộp tại hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử xác định quan hệ hôn nhân của anh chị là hợp pháp.

Quá trình chung sống giữa chị Nguyễn Hà Hoài T và anh Nguyễn Quốc N phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, thường xuyên cự cãi nhau. Đến đầu năm 2023 do mâu thuẫn trầm trọng nên anh chị đã sống ly thân cho đến nay, mỗi người có cuộc sống riêng và không quan tâm hay hàn gắn tình cảm vợ chồng. Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tống đạt đầy đủ các văn bản tố tụng cho anh N để tham gia các buổi làm việc, hòa giải, phiên tòa nhưng anh N đều vắng mặt không có lý do và không có lời khai của anh N. Điều đó chứng tỏ anh N không có thiện chí làm việc, gặp gỡ nguyên đơn, không có giải pháp hợp lý nhằm khắc phục mâu thuẫn để vợ chồng đoàn tụ; trong khi đó chị T xác định không còn tình cảm, không muốn tiếp tục duy trì quan hệ hôn nhân với anh N và kiên quyết xin ly hôn. Vì vậy, đủ cơ sở khẳng định tình trạng hôn nhân giữa chị T và anh N đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên chấp nhận cho chị T ly hôn anh N theo quy định tại Điều 51, Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 là có căn cứ.

[3.2] Về con chung: Chị Nguyễn Hà Hoài T và anh Nguyễn Quốc N có 02 người con chung tên Nguyễn Quốc A, sinh ngày 17/12/2015 và Nguyễn Ngọc Mẫn N, sinh ngày 09/01/2019, hiện nay đang ở với chị T. Chị Nguyễn Hà Hoài T có yêu cầu trực tiếp nuôi dưỡng con và không yêu cầu anh Nguyễn Quốc N cấp dưỡng nuôi con. Hội đồng xét xử thấy rằng cháu Quốc Anh và Mẫn Nhi từ trước đến nay đều sống với chị Nguyễn Hà Hoài T, do chị Nguyễn Hà Hoài T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng từ khi chị và anh N sống ly thân với nhau. Trong thời gian sống ly thân anh N cũng không gửi tiền cho chị T nuôi con chung nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị T. Giao cháu Nguyễn Quốc A, sinh ngày 17/12/2015 và Nguyễn Ngọc Mẫn N, sinh ngày 09/01/2019 cho chị Nguyễn Hà Hoài T trực tiếp nuôi dưỡng đến khi các con chung đủ 18 tuổi.

[3.3] Về cấp dưỡng nuôi con: Theo đơn khởi kiện chị Nguyễn Hà Hoài T yêu cầu anh Nguyễn Quốc N cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 4.000.000 đồng/ 02 người con cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Tuy nhiên, trong quá trình giải quyết vụ án chị T xin rút lại yêu cầu cấp dưỡng đối với anh N, nay chị không yêu cầu anh N phải cấp dưỡng nuôi con. Xét thấy đây là sự tự nguyện của chị T và đúng quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3.4] Về tài sản chung: Chị Nguyễn Hà Hoài T không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xét.

[3.5] Về nợ chung: Chị Nguyễn Hà Hoài T không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xét.

[3.6] Về án phí hôn nhân và gia đình: Chị Nguyễn Hà Hoài T phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

- Khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147, Điều 271, Điều 277, Điều 278 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

- Khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56; Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

*** <u>Tuyên Xử</u>:**

1. Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện về việc cấp dưỡng nuôi con của chị Nguyễn Hà Hoài T với anh Nguyễn Quốc N.

2. *Về hôn nhân:* Chấp nhận cho chị Nguyễn Hà Hoài T ly hôn với anh Nguyễn Quốc N.

3. Về con chung: Giao cho chị Nguyễn Hà Hoài T được trực tiếp nuôi dưỡng hai người con chung tên Nguyễn Quốc A, sinh ngày 17/12/2015 và Nguyễn Ngọc Mẫn N, sinh ngày 09/01/2019 cho đến khi các con chung đủ 18 tuổi.

Đối với nghĩa vụ cấp dưỡng: Anh Nguyễn Quốc N không phải cấp dưỡng nuôi con.

Anh Nguyễn Quốc N có quyền được thăm nom, chăm sóc con chung không ai được quyền ngăn cản theo quy định của pháp luật.

4. Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Chị Nguyễn Hà Hoài T phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng. Đối trừ số tiền tạm ứng án phí chị

T đã nộp theo biên lai thu tiền số 0007036 ngày 31/01/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang. Theo đó chị Nguyễn Hà Hoài T không phải nộp thêm.

6/. Quyền kháng cáo: Báo cho nguyên đơn, bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TA tỉnh Kiên Giang;
- VKS nhân dân huyện Hòn Đất;
- UBND xã Sơn Kiên;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Đặng Thanh Sang